

Số: 59 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 23 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2023

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/09/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang về việc giao chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thành lập Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện Cầu Ngang.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC; VIỆC THỰC HIỆN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Tình hình quản lý, sử dụng số lượng người làm việc được giao

a) Số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2022: **1.703** chỉ tiêu. Theo thẩm quyền được phân cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã phân bổ số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, cụ thể như sau:

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo 1.630 chỉ tiêu
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: 39 chỉ tiêu.
- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện: 16 chỉ tiêu.
- Trung tâm Hành chính công (*thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện*): 03 chỉ tiêu.
- Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện: 15 chỉ tiêu.

b) Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp hiện có mặt **1.537** người, số lượng người làm việc hiện chưa sử dụng 166 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: có mặt là 1.479 người, số lượng chưa sử dụng là 151 chỉ tiêu.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện: Số người làm việc hiện có mặt là 15/16 người, chưa sử dụng 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: Số người làm việc có mặt là 34/39 người, chưa sử dụng 05 chỉ tiêu.

- Trung tâm Hành chính công (*thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện*): Số người làm việc hiện có mặt là 02/03 chỉ tiêu, chưa sử dụng 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện: Số người làm việc hiện có mặt là 07/15 chỉ tiêu, chưa sử dụng 08 chỉ tiêu (*trong đó có 01 biên chế là Giám đốc*).

2. Tình hình thực hiện tinh giản biên chế

Số lượng viên chức trong đơn vị sự nghiệp giáo dục của huyện tiếp tục tinh giảm 10% giai đoạn 2023-2026, cụ thể:

- Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: được giao 1.630, tinh giảm 10% còn 1.467 biên chế.

- Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện: 16 biên chế.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: được giao 39, tinh giảm 10% còn 35 biên chế.

- Trung tâm Hành chính công (*thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện*): 03 biên chế.

- Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện: 15 biên chế.

III. NHU CẦU TUYỂN DỤNG NĂM 2023

1. Chỉ tiêu, nhu cầu tuyển dụng

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 là **10** chỉ tiêu.

* *Cụ thể:*

- Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện tuyển vị trí Phóng viên: 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện tuyển vị trí Nhân viên Thư viện: 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Hành chính công huyện tuyển vị trí Phụ trách công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, hành chính: 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện: 07 chỉ tiêu, gồm:

+ Vị trí Kiểm nghiệm chăn nuôi: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Chuẩn đoán bệnh động vật: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Kiểm tra vệ sinh thú y: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Kiểm nghiệm thủy sản: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Tư vấn, cung cấp dịch vụ: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Kế toán: 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Hành chính tổng hợp: 01 chỉ tiêu.

(Kèm theo phụ lục nhu cầu tuyển dụng từng đơn vị).

2. Phương thức tuyển dụng

Tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển.

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

***Điều kiện chung:**

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
+ Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;

+ Có đơn đăng ký dự tuyển;

+ Có lý lịch rõ ràng;

+ Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

+ Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

+ Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển một nguyện vọng vào một chỉ tiêu chuyên môn tại một đơn vị thuộc huyện Cầu Ngang có chỉ tiêu tuyển dụng trong cùng một kỳ tuyển dụng. Nếu người đăng ký dự tuyển từ 02 chỉ tiêu chuyên môn trở lên, đăng ký dự tuyển từ hai đơn vị trở lên thì Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Cầu Ngang hủy bỏ việc đăng ký dự tuyển của người đó và không hoàn trả hồ sơ dự tuyển.

*** Điều kiện cụ thể:**

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Nhân viên Thư viện:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện; Quản lý thông tin. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Nhân viên Thư viện, có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thì sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Thư viện viên hạng III (Mã số: V.10.02.06) theo Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Kiểm nghiệm chăn nuôi:

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành chăn nuôi hoặc chăn nuôi - thú y;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Kiểm nghiệm viên chăn nuôi sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III (Mã số: *V.03.07.20*) theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi thú y.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Chuẩn đoán bệnh động vật:

+ Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành thú y, chăn nuôi thú y, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản, công nghệ sinh học ;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Chuẩn đoán bệnh động vật sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Chuẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (Mã số: *V.03.04.11*) theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi thú y.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Kiểm tra vệ sinh thú y:

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thú y, chăn nuôi - thú y;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Kiểm tra vệ sinh thú y sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III (Mã số: *V.03.05.14*) theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi thú y.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Kiểm nghiệm thủy sản:

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thủy sản, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ kiểm nghiệm viên thủy sản hạng III.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Kiểm nghiệm thủy sản sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Kiểm nghiệm viên thủy sản hạng III (Mã số: V.03.08.23) theo Thông tư liên tịch số 38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm nghiệm thủy sản.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Tư vấn, cung cấp dịch vụ:

+ Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm (Kinh tế nông nghiệp, nông học, trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản, ...);

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III).

Nếu trúng tuyển vào vị trí Tư vấn, cung cấp dịch vụ sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Kỹ sư hạng III (Mã số: V.05.02.07) theo Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-BKHCN-BNV ngày 11/01/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về Hướng dẫn việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp với viên chức chuyên ngành khoa học công nghệ.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Kế Toán:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Kế toán, có bằng tốt nghiệp đại học trở lên sẽ được bổ nhiệm vào ngạch Kế toán viên (Mã số: 06.031) theo Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính về Quy định mã ngạch, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Hành chính tổng hợp:

+ Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm (Kinh tế nông nghiệp, nông học, trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản, ...);

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chuyên viên.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Hành chính tổng hợp sẽ được bổ nhiệm vào ngạch Chuyên viên (Mã số: 01.003) theo Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Phụ trách công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, hành chính:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin.

Nếu trúng tuyển vào vị trí Phụ trách lĩnh vực công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, hành chính sẽ được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng III (Mã số: V.11.06.14) theo Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Thí sinh dự tuyển vào vị trí Phóng viên:

+ Phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Báo chí trở lên.

Trường hợp nếu có bằng đại học khác chuyên ngành Báo chí thì phải qua bồi dưỡng về nghiệp vụ Báo chí từ 08 tuần trở lên.

+ Có trình độ tin học đạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Nếu trúng tuyển vào ngạch phóng viên sẽ được bổ nhiệm vào chức danh Phóng viên hạng III (Mã số: V.11.02.06) theo Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 của Bộ Thông tin Truyền thông và Bộ Nội vụ.

*** Những trường hợp không được đăng ký dự tuyển:**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

5. Nội dung tuyển dụng:

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

- Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Thi phỏng vấn.

+ Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.

+ Thời gian thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

6. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định Khoản 1 Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

7. Xác định người trúng tuyển trong tuyển dụng viên chức:

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định 115/2020/NĐ-CP bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ:

- Phối hợp với Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Trung tâm Hành chính công huyện, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện và các ngành có liên quan trình Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện công nhận kết quả xét tuyển viên chức theo quy định.

- Trình Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đối với thí sinh trúng tuyển sau khi công nhận kết quả xét tuyển viên chức.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Thẩm định dự toán kinh phí công tác tuyển dụng, tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện phân bổ đúng theo quy định hiện hành.

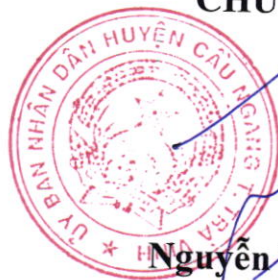
3. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan tùy theo chức năng nhiệm vụ phối hợp Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức, thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 18/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tuyển dụng viên chức năm 2023. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang trình Giám đốc Sở Nội vụ xem xét thẩm định và cho ý kiến để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT. Văn hoá - Thông tin và thể thao huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Trung tâm Hành chính công huyện;
- TT. Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nga

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HUYỆN CẦU NGANG NĂM 2023
 (Kèm theo Kế hoạch số 59 /KH-UBND ngày 23 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang)

STT	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm sau khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
I	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên							
1	Nhân viên Thư viện	1	Thư viện viên hạng III (V.10.02.06)	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện; Quản lý thông tin. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
II	Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp							
2	Kiểm nghiệm chăn nuôi	1	Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III (V.03.07.20)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành chăn nuôi hoặc chăn nuôi - thú y	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	



STT	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm sau khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
3	Chẩn đoán bệnh động vật	1	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (V.03.04.11)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành thú y, chăn nuôi thú y, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản, công nghệ sinh học	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
4	Kiểm tra vệ sinh thú y	1	Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III (V.03.05.14)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành thú y, chăn nuôi - thú y	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
5	Kiểm nghiệm thủy sản	1	Kiểm nghiệm viên thủy sản hạng III (V.03.08.23)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thủy sản, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
6	Tư vấn, cung cấp dịch vụ	1	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm (Kinh tế nông nghiệp, nông học, trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản...)	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	

STT	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm sau khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
7	Kế toán	1	Kế toán viên (06.031)	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
8	Hành chính tổng hợp	1	Chuyên viên (01.003)	Xét tuyển	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm (Kinh tế nông nghiệp, nông học, trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản, phát triển nông thôn...)	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	
III	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao							
9	Phóng viên	1	Phóng viên hạng III (V.11.02.06)	Xét tuyển	Phải có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Báo chí trở lên; Trường hợp nếu có bằng đại học khác chuyên ngành Báo chí thì phải qua bồi dưỡng về nghiệp vụ Báo chí từ 08 tuần trở lên.	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	

STT	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm sau khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
IV	Trung tâm Hành chính công							
10	Phụ trách công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, hành chính:	1	Công nghệ thông tin hạng III (V.11.06.14)	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	

